TÒA ÁN NHÂN D **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/HS-ST
Ngày 17-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân d:
1. Bà Vũ Thị Mai.
2. Ông Vũ Ngọc Côn.

- Thư ký phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Toà án nhân d huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân d huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Đông, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân d huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2023/HSST ngày 06/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/HSST- QĐ ngày 06/10/2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn L; Sinh năm 1985; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn B, xã Quảng Nham, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú:Tổ d phố Ổi, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; D tộc: Kinh; Giới tính nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Đinh Văn D và bà Trần Thị Quán; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại bản án số 63/2016/HSST, ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân d huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Đinh Văn Lực 7 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2016, về tội Cướp tài sản, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 05/4/2017 L chấp hành xong án phí; ngày 20/9/2022 Lực chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, tạm giam từ ngày 22/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà).

**** Bị hại:***
1. Anh Lê Văn M, sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Cùng địa chỉ: Tổ d phố Ổi, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn L, sinh năm 1985, trú q: thôn B, xã Quảng Nham, huyện X, tỉnh Thanh Hóa được vợ chồng anh Lê Văn M, sinh năm 1987 và chị Đinh Thị H, sinh năm 1993, cùng trú tại: Tổ d phố Ổi, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang thuê làm phụ bếp tại q ăn Dê Núi của gia đình (q nằm ở đối diện với nhà ở của anh M, chị H). Hàng ngày L và vợ chồng anh M, chị H ăn, nghỉ tại q. Quá trình làm việc tại q, L quan sát thấy anh M, chị H thường để chìa khóa nhà trong túi nilon màu đen treo ở quầy thu tiền của q. Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 21/8/2023 thấy anh M, chị H đã đi ngủ, L nảy sinh ý định sang nhà anh M, chị H trộm cắp tài sản. L lấy chìa khóa cửa nhà anh M ở trong túi nilon và xuống bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dao chặt, màu đen, tổng chiều dài 40,5cm, bản dao rộng 07cm cầm theo. Sau đó L đi sang nhà ở của anh M, sử dụng chìa khóa mở cửa chính đi vào trong nhà. Quan sát xung quanh thấy có một chùm chìa khóa để ở nóc tủ quần áo, cạnh phòng ngủ tại tầng 1, L lấy chùm chìa khóa mở cửa phòng ngủ và đi vào bên trong phòng. L mở cánh tủ quần áo cạnh két sắt lấy chìa khóa két sắt ở trong tủ ra và cắm vào ổ khóa két sắt để mở két nhưng không mở được. L lật két sắt nằm xuống nền nhà và dùng con dao cầm theo bổ vào phía sau két sắt làm két bị thủng nhưng không lấy được tiền. L lại dựng chiếc két lên và đưa mũi dao vào cánh cửa két sắt cậy mở được cánh cửa két ra, thấy trong két có một cục tiền, loại mệnh giá 500.000 đồng được buộc thành nhiều tập, L lấy 03 tập tiền loại mệnh giá 500.000 đồng, mỗi tập 10.000.000 đồng, tổng số là 30.000.000 đồng đút vào túi quần bên trái đang mặc rồi đóng cánh cửa két lại, để chìa khóa két vào vị trí cũ. Sau đó Lực cầm con dao đi ra ngoài khóa cửa phòng lại, để chìa khóa phòng ở nóc tủ tuần áo rồi L đi ra ngoài khóa cửa chính lại, sau đó đi về q Dê Núi. Khi về q, L để con dao và chìa khóa cửa nhà anh M lại vị trí ban đầu rồi L ngủ tại q. Buổi sáng ngày 22/8/2023, sau khi ngủ dậy, chị H và anh M phát hiện két sắt bị cậy phá, kiểm tra thấy bị mất tiền để trong két, chị H có hỏi L thì L thừa nhận việc trộm cắp tiền của gia đình chị Hiền, anh Mười, sau đó L bỏ đi khỏi q.

Ngày 22/8/2023, anh Lê Văn M, chị Đinh Thị Hiền có đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đề nghị giải quyết. Cùng ngày, Đinh Văn Lực đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và giao nộp số tiền 30.000.000 đồng do L trộm cắp được của gia đình anh M, chị Hiền.

Ngày 22/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành khám nghiệm hiện trường, quá trình khám nghiệm hiện trường, tạm giữ 01 chiếc két sắt nhãn hiệu "VIỆT TIỆP", đã bị hư hỏng; Ngày 23/8/2023 thu giữ tại q Dê Núi 01 con dao bằng kim loại, màu đen (dạng dao chặt).

Ngày 28/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra yêu cầu định giá đối với thiệt hại của chiếc két sắt nhãn hiệu "VIỆT TIỆP" của gia đình anh Mười, chị Hiền bị L cậy phá làm hư hỏng. Tại Kết luận định giá tài sản số 128, ngày 29/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn kết luận: Thiệt hại của chiếc két sắt tại thời điểm định giá là 300.000 đồng.

Đối với thiệt hại của chiếc két sắt do Đinh Văn Lực cậy phá trị giá 300.000 đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lực là có căn cứ.

Về vật chứng vụ án: Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn Mười và chị Đinh Thị H số tiền 30.000.000 đồng, 01 con dao chặt và 01 chiếc két sắt bị hư hỏng.

Về trách nhiệm d sự: Anh M, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị cáo không ý kiến gì nội dụng bản cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những đương sự vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của đương sự vắng mặt.

Bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân d huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đinh Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân d huyện L thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22/8/2023. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân d huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 21/8/2023

tại nhà anh Lê Văn M ở Tổ d phố Ổi, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Đinh Văn L đã thực hiện hành vi trộm cắp của gia đình anh M số tiền 30.000.000 đồng**.** Bị cáo là người có đủ năng l trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân d huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã bị kết án chưa được xoá án tích mà thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Bị cáo nhân thân từng phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công d tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta. Xét mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Về hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền: Do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường d sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Lê Văn Mười và chị Đinh Thị H số tiền 30.000.000 đồng, 01 con dao chặt và 01 chiếc két sắt bị hư hỏng nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với thiệt hại của chiếc két sắt do Đinh Văn L cậy phá, trị giá 300.000đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã có Quyết định xử phạt vi phạm hình chính đối với L là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2023.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đinh Văn L phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND thị trấn C;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Linh